TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I SINH 9**

**NĂM HỌC 2019-2020**

**A. NỘI DUNG ÔN TẬP**

- Chương 1: Các thí nghiệm của Menđen - Chương 2: Nhiễm sắc thể

- Chương 3: ADN - Chương 4: Biến dị

**B. DẠNG BÀI**

**I. Bài tập trắc nghiệm**

**1. Ở người sự tăng thêm 1 NST ở cặp NST thứ 21 gây ra:**

A. Bệnh Đao B. Bệnh Tơcnơ C.Bệnh bạch tạng D. Bệnh siêu nam

**2. Vai trò của đột biến gen**

A. biến đổi đột ngột gián đoạn kiểu hình.

B. làm biến đổi cấu trúc gen có thể dẫn đến biến đổi cấu trúc của các prôtêin mà nó qui định.

C. sự biến đổi cấu trúc gen có thể dẫn đến biến đổi cấu trúc của các prôtêin mà nó qui định làm biển đổi kiểu hình.

D. làm biến đổi gen.

**3. Cơ thể 4n được tạo thành do dạng biến dị nào sau đây?**

A. Đột biến dị bội thể. B. Đột biến đa bội thể. C. Đột biến gen. D. Thường biến.

**4. Loại biến dị nào không di truyền qua sinh sản hữu tính:**

A. Biến dị tổ hợp B. Đột biến gen C. Đột biến nhiễm sắc thể D. Thường biến

**5. Một gen có A = 600 nu và G = 900 nu. Sau khi bị đột biến gen trên có A = 601 và G =899. Trường hợp nào đúng cho đoạn gen đột biến trên?**

A. Thêm 1 cặp A-T B. Thay thế cặp A – T bằng cặp G – X

C. Thay thế cặp G – X bằng cặp A-T D. Mất 1 cặp G – X

**Câu 6: Kiểu gen nào dưới đây được xem là thuần chủng?**

1. AA, aa, AABB 2. Aa, aa, AABB 3. $\frac{AB}{AB}$ , $\frac{aB}{aB}$ ,$\frac{Ab}{Ab}$4. XAXA, XAY, XaXa

Đáp án đúng là:

A. 1,2,3 B. 1,3,4 C 2,3,4 D. 1,2,4

**Câu 7: Phép lai có tỉ lệ 3: 1 là**

A. AA x aa B. Aa x Aa C. AaBb x aabb D. $\frac{aB}{aB}$ x $\frac{Ab}{Ab}$

**Câu 8: Phép lai nào dưới đây được xem là phép lai phân tích hai cặp tính trạng là**:

A. AaBb x aabb B. AaBb x AaBb C. AaBb x AAbb D. AaBb x aaBB

**Câu 9: Điều đúng khi nói về sự giảm phân ở tế bào là:**

A. NST nhân đôi 1 lần và phân bào 2 lần B. NST nhân đôi 2 lần và phân bào 1 lần

C. NST nhân đôi 2 lần và phân bào 2 lần D. NST nhân đôi 1 lần và phân bào 1 lần

**Câu 10: Ở người gen quy định bệnh máu khó đông nằm trên:**

A. NST thường và NST giới tính X B. NST thường và NST giới tính Y

C. NST thường D. NST giới tính X

**Phần 2: Tự luận.**

**Câu 1:** Nêu điểm khác nhau về sự biến đổi hình thái NST giữa nguyên phân và giảm phân 1. Giải thích cơ chế duy trì tính ổn định của bộ NST qua nguyên phân. Cơ chế tạo giao tử có bộ NST khác nhau?

**Câu 2:** Nêu bản chất mối quan hệ theo sơ đồ: Gen (AND) → mARN → Protein → tính trạng.

Hãy giải thích vì sao những biến đổi trong cơ sở vật chất của hiện tượng di truyền như gen, NST lại gây ra biến đổi ở kiểu hình?

**Câu 3:** Phân biệt thường biến và đột biến?

**Câu 4:** Một đoạn AND có 150 chu kì xoắn và có A = 20% . Hãy xác định:

a) Tổng số nucleotit và chiều dài của đoạn AND b) Số nucleotit từng loại của đoạn AND.

**Câu 5:** Một gen có 1500 nucleotit, trong đó có 450 nucleotit loại A.

a. Xác định số nucleotit từng loại của gen. b. Tính chiều dài của gen.

c. Số liên kết hidro có trong gen.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **BGH duyệt** |  **Tổ nhóm CM** |  **Người lập** |

 **Tạ Thị Thanh Hương Trần Bích Thủy Phan Thị Thanh Hiền**